



CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ
25 Trương Định – Hai Bà Trưng – Hà Nội
ĐT: 024.38632956 - Fax: 024.38631683

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

NĂM 2018

Hà nội tháng 04 năm 2019

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CỔ PHẦN BÁNH KẸO HẢI HÀ

Năm báo cáo: **Năm 2018**

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát:

Tên giao dịch: **Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà**

Tên giao dịch hợp pháp của Công ty bằng tiếng Anh:

HAIHA CONFECTIONERY JOINT - STOCK COMPANY

Tên viết tắt của Công ty: **HAIHACO.**

Hình ảnh biểu trưng của Công ty:



Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0101444379

Vốn điều lệ : 164.250.000.000 đồng

Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 164.250.000.000 đồng

Địa chỉ: 25 - 27 đường Trương Định, phường Trương Định, quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội;

Điện thoại : 024-38632956;

Fax : 024-38631683;

Website : <http://www.haihaco.com.vn>;

Mã cổ phiếu : HHC

2. Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà, tên giao dịch quốc tế là Haiha Confectionery Joint-Stock Company (HAIHACO). Công ty được thành lập ngày **25/12/1960**, trải qua 58 năm phấn đấu và trưởng thành, từ một xưởng làm nước chấm và magi đã trở thành một trong những nhà sản xuất bánh kẹo hàng đầu Việt Nam với hơn 1.300 CBCNV, gồm 6 phòng ban, 05 nhà máy và

chi nhánh tại Bắc Ninh, Việt Trì, Nam Định, Thành phố Hồ Chí Minh và Thành phố Đà Nẵng.

Tháng 01/2004: Công ty đã chuyển đổi thành Công ty cổ phần với Vốn điều lệ ban đầu là 36,5 tỷ đồng, trong đó 51% vốn của nhà nước, 49% vốn của người lao động. Ngày 09/12/2004 Bộ Công nghiệp (nay là Bộ Công thương) ra quyết định chuyển giao phần vốn của Nhà nước tại Công ty cho Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam quản lý.

Công ty được chấp thuận niêm yết cổ phiếu tại Trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội theo Quyết định số 312/QĐ-TTGDHN ngày 08/11/2007 của Giám đốc trung tâm giao dịch chứng khoán Hà Nội và đã chính thức giao dịch từ ngày **20/11/2007**.

Tháng 07/2016, Công ty hoàn thành đợt phát hành cổ phiếu tăng Vốn điều lệ lên 164,25 tỷ đồng.

Năm 2017, Công ty đã thực hiện di dời thành công toàn bộ khu vực sản xuất tại Hà Nội sang khu công nghiệp VSIP Bắc Ninh. Trong quá trình di dời đã đảm bảo chất lượng, tiến độ và an toàn lao động, lắp đặt thêm 02 dây chuyền sản xuất bánh mới. Hiện nay Nhà máy mới đã sản xuất ổn định, hiệu quả: sản lượng tăng và chất lượng được nâng cao.

Tháng 3/2017, Công ty có sự thay đổi lớn về mô hình tổ chức do Tổng công ty Thuốc lá Việt Nam thực hiện thoái toàn bộ phần vốn nhà nước và chuyển sang Công ty cổ phần với 100% vốn của tư nhân.

Năm 2018, Công ty chạm mốc doanh thu đạt 1000 tỷ đồng, đánh dấu bước đột phá mới và tăng trưởng mạnh mẽ trên tất cả các chỉ tiêu về lợi nhuận, sản lượng, doanh số xuất khẩu và thu nhập bình quân của người lao động.

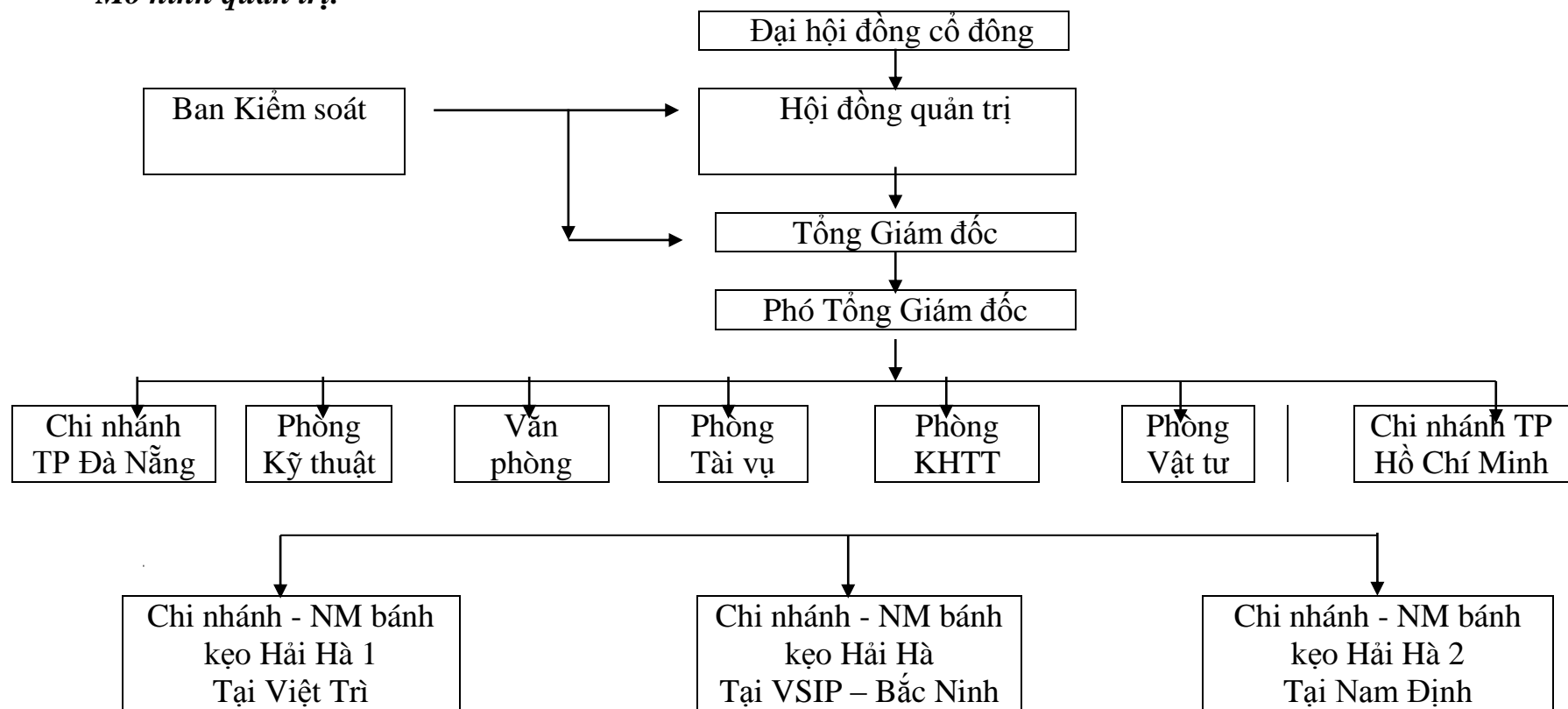
3. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh

- **Ngành nghề kinh doanh:** (sản phẩm chính chiếm trên 10% tổng doanh thu trong 02 năm gần nhất): Sản xuất và kinh doanh bánh kẹo.

- **Địa bàn kinh doanh chính:** Toàn bộ các tỉnh thành trên cả nước

4. Thông tin mô hình quản lý, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý

- **Mô hình quản trị:**



- Cơ cấu bộ máy quản lý:

+ Đại hội đồng cổ đông: Là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của Công ty, quyết định mọi vấn đề quan trọng của Công ty theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty. ĐHĐCĐ là cơ quan thông qua chủ trương chính sách đầu tư dài hạn trong việc phát triển Công ty, quyết định cơ cấu vốn, bầu ra cơ quan quản lý và điều hành sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Hội đồng quản trị: Là cơ quan quản lý Công ty có đầy đủ quyền hạn để thực hiện các quyền và nghĩa vụ của Công ty không thuộc thẩm quyền của ĐHĐCĐ; Định hướng các chính sách tồn tại và phát triển để thực hiện các quyết định của ĐHĐCĐ thông qua việc hoạch định chính sách, ra nghị quyết hành động cho từng thời điểm phù hợp với tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

+ Ban kiểm soát: Do ĐHĐCĐ bầu, thay mặt cổ đông kiểm soát mọi hoạt động kinh doanh, quản trị và điều hành của Công ty.

+ Ban điều hành: Do HĐQT bổ nhiệm gồm có Tổng Giám đốc, Phó Tổng giám đốc, Kế toán trưởng. Tổng giám đốc do HĐQT bổ nhiệm, chịu trách nhiệm trước HĐQT, quyết định tất cả các vấn đề liên quan đến hoạt động hàng ngày của Công ty. Phó Tổng giám đốc và Kế toán trưởng do HĐQT bổ nhiệm theo đề xuất của Tổng Giám đốc.

+ Các phòng ban trong bộ máy tổ chức của Công ty:

Văn phòng: Sắp xếp, phân phối lao động một cách hợp lý, xây dựng kế hoạch cán bộ quản lý và cán bộ khoa học kỹ thuật trong toàn Công ty, xây dựng chế độ tiền lương, tiền thưởng, bảo hiểm... Phụ trách hoạt động xây dựng cơ bản, công tác quản trị hành chính, nhà ăn, y tế, lái xe.

Phòng Tài vụ: Thu thập, xử lý, cung cấp thông tin về tài chính - kế toán cho Tổng giám đốc và Ban lãnh đạo Công ty nhằm phục vụ tốt công tác quản lý.

Phòng Kế hoạch thị trường: lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, tiếp cận thị trường, cân đối giữa kế hoạch và thực hiện, tổ chức các hoạt động marketing từ sản xuất đến tiêu thụ. Quản lý và phát triển hệ thống cửa hàng HaihaBakery. Nghiên cứu và xây dựng các dự án đầu tư mới và các chương trình sản phẩm mới.

Phòng Vật tư: Có chức năng dự báo nhu cầu vật tư, cân đối kế hoạch thu mua, ký hợp đồng thu mua vật tư và tổ chức theo dõi việc thực hiện hợp đồng.

Phòng Kỹ thuật: Có chức năng nghiên cứu và thực nghiệm sản phẩm mới, đảm bảo kỹ thuật của dây chuyền sản xuất. Xây dựng mức tiêu hao nguyên vật liệu cho từng loại sản phẩm. Duy tu bảo dưỡng các thiết bị máy móc nhà xưởng, trang thiết bị vật chất của Công ty. Có nhiệm vụ kiểm tra chất lượng sản phẩm, theo dõi việc thực hiện các quy phạm kỹ thuật sản xuất sản phẩm, đảm bảo đầy đủ các chức chỉ về chất lượng các loại sản phẩm, xác minh nguyên nhân và biện pháp khắc phục các sản phẩm chưa đạt tiêu chuẩn.

5. Định hướng phát triển

Để bảo đảm sự phát triển bền vững, Công ty phải không ngừng mở rộng và xây dựng phát triển theo hướng đa ngành, phù hợp với sự phát triển của cơ chế thị trường theo định hướng của Nhà nước, bảo đảm lợi ích hài hoà của Nhà nước, doanh nghiệp, người lao động và nhà đầu tư. Cụ thể:

- ***Các mục tiêu chủ yếu của Công ty***

- Tiếp tục nghiên cứu để hợp lý hoá quá trình sản xuất, giảm chi phí tiêu hao nguyên vật liệu và tăng năng suất lao động. Tập trung chỉ đạo triệt để tiết kiệm để tăng cường khả năng cạnh tranh của doanh nghiệp, tăng hiệu quả sản xuất kinh doanh. Quan tâm chặt chẽ vấn đề an toàn vệ sinh thực phẩm hạn chế tối đa những sự cố về chất lượng có thể làm ảnh hưởng đến uy tín của Công ty.
- Đầu tư xây dựng hệ thống quản lý hiện đại dựa trên các ứng dụng công nghệ thông tin để quản lý sản xuất kinh doanh hiệu quả, tiết kiệm lao động.
- Đẩy mạnh công tác nghiên cứu thị trường, sản phẩm để lựa chọn đầu tư phát triển sản phẩm mới, dây chuyền sản xuất mới tại khu công nghiệp. Đầu tư mạnh vào công tác nghiên cứu các sản phẩm thời vụ như Bánh trung thu, bánh kẹo hộp Lễ tết và các sản phẩm tại hệ thống Bakery.
- Đẩy mạnh công tác xuất khẩu, xúc tiến thương mại, mở thêm các thị trường xuất khẩu mới, ổn định thị trường cũ. Tăng cường tham gia các hội chợ tại các nước trong khu vực để tìm kiếm bạn hàng mới.
- Xúc tiến các hoạt động xây dựng thương hiệu và các nhãn hiệu sản phẩm để giữ vững vị trí của doanh nghiệp trên thị trường: từ các bộ phận thiết kế sản phẩm, nghiên cứu phát triển sản phẩm, sản xuất, bán hàng, tiếp thị sẽ phối hợp chặt chẽ và đồng bộ trong vấn đề xây dựng thương hiệu.
- Tiếp tục củng cố nhân lực cho bộ phận bán hàng nhằm từng bước chuyên nghiệp hoá và nâng cao hiệu quả của bộ phận bán hàng, xây dựng và phát triển hệ thống kênh phân phối sản phẩm nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty trên thị trường.
- Có chính sách bán hàng phù hợp, chương trình bán hàng giới thiệu các nhãn hàng mới. Đầu tư cho công tác quảng cáo tiếp thị nhằm nâng cao thương hiệu HAIHACO trên thị trường.

- ***Chiến lược phát triển trung và dài hạn:***

- Không ngừng cải thiện điều kiện việc làm và các chế độ phúc lợi cho người lao động. Duy trì sản xuất ổn định và phát triển, phấn đấu đạt mức tăng trưởng các chỉ tiêu tài chính từ 5-30% cho các năm tiếp theo.

- ***Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội và cộng đồng của Công ty***

- Tiếp tục quan tâm chăm sóc các gia đình chính sách trong Công ty; Tích cực hưởng ứng và ủng hộ các hoạt động xã hội từ thiện nhân đạo.
- Quan tâm đến công tác bảo vệ môi trường: Tiếp tục duy trì và hoàn thiện hệ thống xử lý nước thải ở các khu vực sản xuất của Công ty.

- Chú trọng đến công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm trong sản xuất và lưu thông. Tiếp tục các chương trình nghiên cứu các giải pháp tiết kiệm năng lượng trong quá trình sản xuất.
- Thực hiện tốt các nghĩa vụ đối với Nhà nước và địa phương.

6. Các rủi ro

6.1. Rủi ro đặc thù ngành

- Ngành bánh kẹo là ngành mang tính cạnh tranh cao. Mặt khác, bánh kẹo không phải là nhu cầu thiết yếu của con người nên mức tiêu dùng sản phẩm bánh kẹo phụ thuộc nhiều vào tình hình thu nhập của người dân. Thêm nữa, người tiêu dùng ngày càng quan tâm đến vấn đề sức khỏe, sợ sử dụng các sản phẩm có nhiều đường. Vì vậy mà các sản phẩm bánh kẹo của Hải Hà muốn thâm nhập thị trường sẽ chịu áp lực lớn trong việc vừa phải đảm bảo chất lượng tốt đồng thời phải đa dạng chủng loại, mẫu mã, hương vị cho phù hợp với thị hiếu của từng đối tượng khách hàng.
- Năm 2018 Nhà nước tiếp tục thực hiện cam kết AFTA giảm thuế nhập khẩu bánh kẹo xuống còn 0% làm cho ngành bánh kẹo trong nước bị cạnh tranh rất khốc liệt với các loại bánh kẹo nhập khẩu từ các nước ASEAN.
- Chính phủ tiếp tục chính sách bảo hộ ngành đường nên các DN sản xuất bánh kẹo vẫn phải sử dụng đường sản xuất trong nước giá cao làm giảm sức cạnh tranh với các loại bánh kẹo nhập ngoại cũng như hàng xuất khẩu.
- Thị trường bánh kẹo Việt Nam có tính chất mùa vụ khá rõ nét. Sản lượng tiêu thụ thường tăng mạnh vào thời điểm từ tháng 8 Âm lịch (Tết Trung thu) đến Tết Nguyên đán. Trong khi đó, sản lượng tiêu thụ bánh kẹo khá chậm vào thời điểm sau Tết Nguyên đán và mùa hè do khí hậu nắng nóng.

6.2. Rủi ro về biến động giá nguyên liệu

- Một số nguyên liệu được nhập khẩu nên sự biến động về tỷ giá cũng sẽ ảnh hưởng tới giá thành sản phẩm. Bên cạnh đó, phần lớn máy móc của Công ty đều được nhập từ nước ngoài do vậy những dự án đầu tư mới của Công ty cũng phải gánh chịu những biến động về tỷ giá.
- Chi phí nguyên vật liệu chiếm tỉ trọng lớn khoảng 70% - 80% giá thành sản phẩm, do đó việc biến động giá nguyên vật liệu sẽ gây bất lợi, ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành sản phẩm.
- Trong các nguồn nguyên vật liệu đầu vào, đường kính chiếm tới gần 15% tổng chi phí nguyên vật liệu của Công ty. Tuy nhiên, việc phải sử dụng nguyên liệu đường trong nước với giá cao sẽ gây khó khăn trong việc điều chỉnh giá thành sản phẩm của Công ty.

6.3. Rủi ro về tỷ giá

- Công ty thực hiện một số giao dịch có gốc ngoại tệ như nhập khẩu nguyên vật liệu trực tiếp từ nước ngoài, xuất khẩu hàng hóa sang các nước Lào, Trung Quốc, Mỹ, Myanmar, Nhật, Hàn Quốc... Bên cạnh đó, phần lớn máy móc của Công ty đều được nhập từ nước ngoài do vậy những dự án đầu tư mới của Công ty cũng phải gánh chịu những biến động về tỷ giá.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

STT	Các chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2017	Kế hoạch 2018	Thực hiện 2018	Tỷ lệ (%) 2018/2017	Tỷ lệ (%) so với KH
1	Doanh thu bán hàng	Tỷ đồng	867,4	1.000	1000,8	115,4	100,1
2	Lợi nhuận trước thuế	Tỷ đồng	42,257	50	53,21	125,9	106,4
3	Vốn chủ sở hữu	Tỷ đồng	352,3		392,7	114,5	
4	Vốn điều lệ	Tỷ đồng	164,25	164,25	164,25	100	100
5	Nộp ngân sách	Tỷ đồng	38,214		44	115	
6	Giá trị xuất khẩu	Nghìn USD	3.081	3.200	3.800	123	118,8
7	Thu nhập bình quân	Tr đồng/người/tháng	9,12	9,9	10,2	112	103
8	Quỹ lương	Tỷ đồng	138,54	174,29	153,71	110,9	
9	Cổ tức	%	0	10%			

Năm 2018, Công ty chưa tạm ứng cổ tức cho cổ đông. Cổ tức năm 2018 sẽ do ĐHĐCĐ thường niên năm 2019 quyết định.

2. Tổ chức và nhân sự

a. Danh sách Ban điều hành

1. Bà Bùi Thị Thanh Hương - Tổng giám đốc

- Họ và tên: Bùi Thị Thanh Hương
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 08/01/1972
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Quảng Bình, Quảng Xương, Thanh Hóa
- Địa chỉ thường trú: 186 tổ dân phố 9, phường Mỗ Lao, quận Hà Đông, Hà Nội.

- Số CMTND: 038172000120

do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 16/09/2015

- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân ngoại ngữ, cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:

Tháng 12/1994 đến tháng 12/2006: Nhân viên, phó phòng, trưởng phòng Kinh doanh xuất nhập khẩu vật tư – Công ty điện tử Hà Nội (HANEL)

Tháng 01/2007 đến tháng 10/2014: Trưởng ban Dự án – Công ty điện tử Hà Nội (HANEL).

Tháng 10/2014 đến 11/2016: Phó Tổng giám đốc kiêm Giám đốc Hmobile Miền Bắc – Công ty cổ phần viễn thông Hà Nội.

- Chức vụ hiện tại: Tổng giám đốc, Thành viên HĐQT Công ty

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Thành viên HĐQT Công ty CP xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà;
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: 0 CP
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2. Ông Nguyễn Mạnh Tuấn – Phó Tổng giám đốc

- Họ và tên: Nguyễn Mạnh Tuấn
 - Giới tính: Nam
 - Ngày sinh: 07/10/1971
 - Quốc tịch: Việt Nam
 - Dân tộc: Kinh
 - Quê quán: Hà Nội
 - Địa chỉ thường trú: 93 Trung Liệt, Đống Đa, Hà Nội
 - Số căn cước CD: 001071007462
- do Cục CS ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư cấp ngày 22/02/2016
- Trình độ văn hoá: Đại học
 - Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
 - Quá trình công tác:

Tháng 04/1993: Cán bộ phòng Kinh doanh Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Năm 2000: Phó phòng Kinh doanh Công ty bánh kẹo Hải Hà.

Năm 2005: Trưởng phòng Vật tư Công ty CP bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 03/2012: Ủy viên HĐQT, Trưởng phòng Vật tư Công ty CP bánh kẹo Hải Hà.

Tháng 05/2016 đến nay: Ủy viên HĐQT, Phó Tổng giám đốc Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà.

Chức vụ hiện tại: Phó Tổng giám đốc, Ủy viên HĐQT Công ty

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: 141.800 CP
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

3. Bà Đinh Thị Lan Anh – Trưởng phòng Tài vụ

- Họ và tên: Đinh Thị Lan Anh
- Giới tính: Nữ
- Ngày sinh: 04/06/1979
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Hà Nam

- Địa chỉ thường trú: T010804 – KĐT Times City, P. Vĩnh Tuy, Q. Hai Bà Trưng, TP Hà Nội
- Số CMND: 013236797 do Công an Hà Nội cấp ngày 10/11/2009
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Tháng 4/2003 – 05/2007: Kế toán Công ty TNHH Hanel
 - Tháng 6/2007 – 06/2008: Kế toán Công ty CP Viễn thông HN
 - Tháng 7/2008 – 07/2009: Kế toán trưởng Công ty TNHH 3H
 - Tháng 11/2009 – 03/2015: Kế toán trưởng Công ty CP HTC Viễn thông quốc tế.
 - Tháng 04/2015 – 12/2017: Kế toán trưởng Công ty CP TTĐĐ Hmobile
 - Tháng 01/2017 – 05/2018: Kế toán trưởng Công ty CP phát triển Địa ốc Đất vàng
 - Tháng 6/2018: Phụ trách phòng Tài vụ Công ty CP Bánh kẹo Hải Hà
 - Tháng 01/2019: Trưởng phòng Tài vụ Công ty CP Bánh kẹo Hải Hà
- Chức vụ hiện tại: Trưởng phòng Tài vụ Công ty
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: 0 CP
 - Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

4. Ông Tăng Minh Vương – Giám đốc Tài chính

- Họ và tên: Tăng Minh Vương
- Giới tính: Nam
- Ngày sinh: 21/12/1988
- Quốc tịch: Việt Nam
- Dân tộc: Kinh
- Quê quán: Thanh Hà, Hải Dương
- Địa chỉ thường trú: Căn hộ 701 – CT8B Khu đô thị Dương Nội, Yên Nghĩa, Hà Đông, Hà Nội
- Số CMT: 142306904
do Công an Hải Dương cấp ngày 09/07/2003
- Trình độ văn hoá: Đại học
- Trình độ chuyên môn: Cử nhân kinh tế
- Quá trình công tác:
 - Năm 2012 – 2014: Kỹ thuật viên Công ty CP nghe nhìn toàn cầu AVG;

Năm 2015 – 2016: Chuyên viên tư vấn đầu tư Công ty CP An Bình
Năm 2016 – 2017: Chuyên viên đầu tư Công ty CP Amber Capital
Tháng 04/2018 đến nay: Giám đốc Tài chính Công ty cổ phần bánh kẹo Hải Hà.

Chức vụ hiện tại: Giám đốc Tài chính

- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Giám đốc Công ty cổ phần Thương mại và Dịch vụ Bảo Mộc.

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 100 CP

Những người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

• **Những thay đổi trong Ban điều hành:**

HĐQT Công ty nhiệm kỳ 2018-2022 đã miễn nhiệm các chức danh trong Ban Tổng giám đốc, Kế toán trưởng. Cụ thể, miễn nhiệm các ông bà có tên dưới đây:

- Ông Trần Hồng Thanh - Tổng giám đốc, thời gian miễn nhiệm: 13/02/2018
- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa - Phó TGD, thời gian miễn nhiệm: 13/02/2018
- Ông Nguyễn Mạnh Tuấn - Phó TGD, thời gian miễn nhiệm: 13/02/2018
- Ông Nguyễn Thành Trung - Phó TGD, thời gian miễn nhiệm: 13/02/2018
- Bà Đỗ Thị Kim Xuân - Kế toán trưởng, thời gian miễn nhiệm: 13/02/2018
- Bà Vũ Thị Thúy - Kế toán trưởng, thời gian miễn nhiệm: 01/06/2018

Công ty đã bổ nhiệm các chức danh sau:

- Bà Vũ Thị Thúy - Kế toán trưởng, thời gian bổ nhiệm: 13/02/2018
- Ông Nguyễn Mạnh Tuấn - Phó TGD, thời gian bổ nhiệm: 15/03/2018
- Ông Tăng Minh Vương - Giám đốc Tài chính, thời gian bổ nhiệm 01/04/2018
- Bà Đinh Thị Lan Anh – Phụ trách phòng Tài vụ (nay là Trưởng phòng Tài vụ), thời gian bổ nhiệm 01/06/2018

b. Số lượng cán bộ, nhân viên và chính sách đối với người lao động:

- Số lượng cán bộ công nhân viên: **1.330 người**

- Chính sách đối với người lao động:

+ Chế độ làm việc: Mặc dù các mặt hàng sản xuất của Công ty mang tính thời vụ song Công ty vẫn cố gắng bố trí sắp xếp đủ việc làm cho người lao động. Công ty luôn thực hiện đảm bảo tuân thủ các chế độ đối với người lao động theo các quy định trong Thỏa ước lao động tập thể của Công ty và đúng Luật Lao động.

+ Chính sách đào tạo: Công ty duy trì thường xuyên các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là đào tạo nâng cao tay nghề cho CN và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho khối cán bộ quản lý. Việc đào tạo thường được

tiến hành tại Công ty, ngoài ra Công ty cũng cử cán bộ công nhân viên đi học nâng cao tại các trung tâm hoặc tham gia các khoá đào tạo ngắn hạn để cập nhật kiến thức, thông tin mới.

+ Chính sách lương, thưởng và phúc lợi: Công ty áp dụng phương án trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động, vị trí công việc nhằm thu hút được nhân lực có trình độ cao.

Thu nhập bình quân của người lao động năm 2018 tăng 12% so với năm trước, đạt 10,2 triệu đồng/người/tháng.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án:

Trong năm 2018 Công ty đã tiếp tục đầu tư dây chuyền mới và bổ sung các thiết bị để nâng cao năng lực sản xuất, cụ thể như sau:

- Công ty đã ký hợp đồng đầu tư dây chuyền sản xuất kẹo (dự kiến sẽ lắp đặt và đưa vào sản xuất từ tháng 5/2019).
- Đầu tư bổ sung một số máy móc thiết bị lẻ và phương tiện phục vụ sản xuất.

4. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	2017	2018	Tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	510,471,755,810	1,011,903,778,807	501,432,022,997
Doanh thu thuần	857,984,297,672	982,292,925,318	124,308,627,646
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	42,277,898,285	53,041,635,034	10,763,736,749
Lợi nhuận khác	-20,878,181	174,177,104	195,055,285
Lợi nhuận trước thuế	42,257,020,104	53,215,812,138	10,958,792,034
Lợi nhuận sau thuế	33,701,376,236	42,075,073,479	8,373,697,243
Tỷ lệ lợi nhuận trả cổ tức			

b. Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2017	Năm 2018	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
- Hệ số thanh toán ngắn hạn TSLĐ/Nợ ngắn hạn	1,47	2,55	
- Hệ số thanh toán nhanh: TSLĐ - Hàng tồn kho Nợ ngắn hạn	0,82	2,16	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
- Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0,31	0,61	
- Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	0,45	1,58	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
- Vòng quay hàng tồn kho:	6,64	7,39	

Giá vốn hàng bán Hàng tồn kho bình quân - Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,68	0,97	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời - Hệ số LNST/Doanh thu thuần - Hệ số LNST/Vốn chủ sở hữu - Hệ số LNST/Tổng tài sản - Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0,039 0,1 0,07 0,05	0,04 0,095 0,04 0,049	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn chủ đầu tư của chủ sở hữu

a. Cổ phần

- Những thay đổi về vốn cổ đông/vốn góp: Không có
- Tổng số cổ phiếu theo từng loại:
 - + Cổ phiếu thường: 16.425.000 CP (chuyển nhượng tự do)
 - + Cổ phiếu ưu đãi: 0
- Số lượng cổ phiếu đang lưu hành
 - + Cổ phiếu thường: 16.425.000 CP
 - + Cổ phiếu ưu đãi: 0

b. Cơ cấu cổ đông:

- *Theo danh sách cổ đông chốt tại ngày 04/04/2019 do Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam cung cấp để tổ chức ĐHĐCĐ thường niên năm 2019, cơ cấu cổ đông như sau:*

TT	Cơ cấu cổ đông	Số lượng cổ đông	Số lượng cổ phần	Tỷ lệ (%)
I	Trong nước (1+2)	443	16.367.190	99,65%
1	Cá nhân	417	15.043.564	91,59%
2	Tổ chức	26	1.323.626	8,06%
II	Nước ngoài (1+2)	15	57.810	0,35%
1	Cá nhân	9	13.710	0,08%
2	Tổ chức	6	44.100	0,27%
III	Tổng số	458	16.425.000	100%

- **Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:** Có 02 cổ đông lớn:

- + Ông Lưu Văn Vũ: Số lượng chứng khoán nắm giữ là 3.942.000 CP, chiếm tỷ lệ 24% so với VDL
- + Bà Trương Thị Bửu: Số lượng chứng khoán nắm giữ là 3.942.000 CP, chiếm tỷ lệ 24% so với VDL

c. Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu: Không có

d. Giao dịch cổ phiếu quỹ

- Số lượng cổ phiếu quỹ: Không có
- e. Các chứng khoán khác: Không có

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của Công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu

Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm: Một số nguyên liệu chính

- Đường: 6.100 tấn
- Glucose: 5.000 tấn
- Gelatine: 211 tấn
- CBS: 334 tấn
- Shortening: 912 tấn
- Dầu cọ: 730 tấn

6.2. Tiêu thụ năng lượng

a) Năng lượng tiêu thụ trực tiếp và gián tiếp:

- Tình hình sử dụng năng lượng trực tiếp: Gas LPG: 1.016 tấn/năm.
- Tình hình sử dụng năng lượng gián tiếp: Điện: 390.720 Kwh

b) Năng lượng tiết kiệm được thông qua các sáng kiến sử dụng năng lượng hiệu quả: Năm 2018 Công ty sử dụng 02 lò hơi đốt nhiên liệu BIOMASS giảm tuyệt đối không có khí thải nguy hại thải ra môi trường. Tiết kiệm chi phí sản xuất và giảm giá thành sản phẩm.

6.3. Tiêu thụ nước (mức tiêu thụ nước của các hoạt động kinh doanh trong năm)

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng

- Nguồn cung cấp nước: Nước giếng khoan và nước cấp sinh hoạt của thành phố;

- Tiêu thụ nước:

- + Cơ sở NMBKHH : 87 m³/ngày đêm;
- + Cơ sở NM bánh kẹo Hải Hà 1 – Việt Trì: 180 m³/ngày đêm
- + Cơ sở NM bánh kẹo Hải Hà 2 – Nam Định: 21 m³/ngày đêm

- Tiêu thụ điện:

- + Cơ sở NMBKHH : 2.365.200 kwh;
- + Cơ sở NM bánh kẹo Hải Hà 1 – Việt Trì: 4.320.000 kwh
- + Cơ sở NM bánh kẹo Hải Hà 2 – Nam Định: 655.200 kwh

b) Tỷ lệ % và tổng lượng nước tái chế và tái sử dụng: 50% lượng nước tiêu thụ

6.4. Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường

Công ty tuân thủ đầy đủ và đúng theo pháp luật BVMT và không có xử phạt về công tác BVNT từ các cơ quan quản lý nhà nước

6.5. Chính sách liên quan đến người lao động

a) Số lượng lao động: 1.330

Mức lương trung bình đối với người lao động: 10.200.000đ/người/tháng

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động:

- Trang bị Bảo hộ lao động đầy đủ, theo đúng quy định của Nhà nước.
- Thực hiện đo kiểm tra định kỳ về môi trường lao động; Trang bị thêm các thiết bị cũng như cải thiện môi trường lao động và điều kiện làm việc cho người LĐ;
- Tổ chức khám sức khỏe định kỳ hàng năm cho toàn thể CBCNV;
- Thực hiện tốt chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động làm việc ở những bộ phận, khu vực nặng nhọc độc hại.
- Tổ chức chống nóng, nghỉ mát hè cho người LĐ trong toàn Công ty;
- Mua thêm bảo hiểm thân thể cho CBCNV; Trợ cấp một phần cho người LĐ về chi phí ốm đau nằm viện, nghỉ thai sản hoặc phẫu thuật do bệnh tật.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Hàng năm Công ty đều tổ chức huấn luyện AT-VSLĐ-PCCN cho người lao động;
- Tổ chức đào tạo tay nghề cho số lao động mới, LĐ kỹ thuật; Tổ chức học tập và thi nâng bậc cho CN trực tiếp SX;
- Cử cán bộ nhân viên tham gia các khóa đào tạo, huấn luyện bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ và trình độ chuyên môn, năng lực quản lý.

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương

- Công tác từ thiện xã hội luôn được Công ty quan tâm. Năm 2018, Công ty đã ủng hộ cho đồng bào bị lũ lụt, phụng dưỡng Mẹ Việt Nam anh hùng, hỗ trợ các trung tâm nhân đạo, hội chữ thập đỏ tại địa phương bằng tiền và hiện vật có giá trị trên 300 triệu đồng. Tổ chức Công đoàn, Đoàn TN đã vận động đoàn viên tham gia hiến máu nhân đạo, tổ chức thăm, tặng quà cho các gia đình chính sách trong Công ty và trợ cấp cho các gia đình đặc biệt khó khăn trên địa bàn quận.

III- Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

-Phân tích tổng quan về hoạt động sản xuất kinh doanh: Doanh thu bán hàng năm 2018 (1000,8 tỷ đồng) đạt 115% so với năm 2017 (867,4 tỷ đồng);. Tổng lợi nhuận trước thuế năm 2018 (53,21 tỷ đồng) đạt 125,9% so với cùng kỳ năm trước.

- Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

- **Chiến lược sản phẩm:**

- Tiếp tục định hướng chuyển đổi cơ cấu sản phẩm theo hướng giảm sản lượng của các dòng sản phẩm thông thường lợi nhuận thấp để tập trung phát triển các dòng sản phẩm cao cấp đặc biệt là dòng sản phẩm bánh, kẹo cao cấp để nâng cao thị phần.

- Về cơ cấu sản phẩm: Trong năm 2018 các dòng sản phẩm mới như Soffee, Kami, Daka đã có tăng trưởng rất mạnh, đây là kết quả của chiến lược phát triển dòng sản phẩm cao cấp với chất lượng cao và mẫu mã đẹp được thị trường chấp nhận.

- Giữ vững sản lượng kẹo và tăng trưởng một số loại chiến lược như Jelly, kẹo chew, kẹo cứng nhân...
- Tiếp tục giảm dần và sẽ dừng sản xuất đối với một số sản phẩm không còn sự quan tâm của người tiêu dùng hoặc có lợi nhuận bình quân thấp hoặc có các sản phẩm có năng suất lao động thấp tốn nhiều nhân công
- Đầu tư thiết bị sản xuất các sản phẩm mới trên cơ sở nghiên cứu kỹ nhu cầu thị trường.
- Nghiên cứu về mẫu mã, chất lượng để tung ra thị trường các sản phẩm của hai dây chuyền mới được đầu tư và hoạt động từ năm 2018, kết quả đã tung ra được một số nhãn sản phẩm mới như bánh mềm nhân trứng Mercury, bánh nhân mứt Daka, bánh craker rắc táo biển Kami... góp phần tăng doanh thu lợi nhuận của công ty trong năm 2018.

Một số sản phẩm mới của Công ty



Bánh quy sữa Buran



Bánh hộp nhân mứt Daka



Kẹo hộp SOFEE



Bánh Trứng Mercury



Bánh táo biển Kami



Bánh khoai tây Tatsu

- Về đổi mới công nghệ mẫu mã bao bì – tiết kiệm nguyên nhiên liệu trong quá trình sản xuất

- Tăng cường công tác nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới tự động hóa để nâng cao năng suất lao động và chất lượng sản phẩm.
- Nghiên cứu sử dụng các vật liệu cao cấp để làm bao bì sản phẩm như: Màng metalize, hộp giấy trang kim in sần, dập nổi các họa tiết để tạo các sản phẩm cao cấp cạnh tranh với hàng ngoại và các đối thủ khác trong nước.
- Tiếp tục nghiên cứu để bố trí lao động hợp lý nhằm tiết kiệm lao động tại các nhà máy đặc biệt là tiết kiệm lao động tại nhà máy VSIP.

- **Về công tác tiêu thụ và thị trường:**

- Công ty đã có nhiều biện pháp nghiên cứu thị trường nhằm cải tiến quy trình đóng gói, thay đổi mẫu mã bao bì để tăng sức cạnh tranh, đáp ứng nhu cầu thay đổi của khách hàng. Có nhiều chính sách, chương trình bán hàng giới thiệu các nhãn hàng mới như : bánh tảo Kami, bánh qui sữa Buran, bánh nhân mút Darka, bánh mềm nhân trứng Mercury giúp cho sản phẩm mới thâm nhập thị trường nhanh chóng vào thị trường mang lại doanh số ổn định và có xu hướng tăng trưởng, từng bước thay thế các sản phẩm cũ.
- Nghiên cứu thay đổi mẫu mã bao bì và bổ sung qui cách đóng gói của các sản phẩm hiện có để đa dạng hóa sản phẩm đáp ứng nhu cầu thị trường
- Tiếp tục đầu tư vào các dòng sản phẩm mang tính thời vụ nhưng có hiệu quả cao trong các dịp lễ tết như trung thu, bánh kẹo hộp.
- Đầu tư mở rộng sản xuất các dòng sản phẩm có sức cạnh tranh tốt, hiệu quả cao, Tiếp tục đẩy mạnh tiêu thụ sản phẩm tại hệ thống cửa hàng Haihabakey theo mô hình để đáp ứng nhu cầu khách hàng, làm tăng hiệu quả và thương hiệu của công ty.
- Tiếp tục hỗ trợ mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm tại những thị trường mà sản phẩm của công ty tiêu thụ còn yếu bậc biệt là các tỉnh phía Nam.
- Nghiên cứu nhu cầu thị trường để cân đối sản xuất, tồn kho hợp lý đảm bảo đủ hàng cung cấp cho thị trường đặc biệt trong các dịp lễ tết, hạn chế chi phí lưu kho.
- Đầu tư cho công tác quảng cáo tiếp thị nhằm nâng cao thương hiệu HAIHACO trên thị trường. Năm 2018 công ty đã ký hợp đồng với đơn vị truyền thông để thực hiện các chương trình tiếp thị thực hiện đồng loạt trên toàn quốc các chương trình Roadshow, BA, marketing digital để hỗ trợ tung sản phẩm mới ra thị trường...
- củng cố nhân lực cho bộ phận bán hàng nhằm từng bước chuyên nghiệp hóa và nâng cao hiệu quả của bộ phận bán hàng. Mở rộng và phát triển hệ thống kênh phân phối sản phẩm nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty trên thị trường.
- Tình hình xuất khẩu hàng hóa: Kim ngạch xuất khẩu hàng hóa năm 2018 đạt 3.800.000 USD bằng 123% so với năm 2017. Kim ngạch xuất khẩu do tăng cường hỗ trợ các thị trường chủ lực và mở rộng các thị trường mới, nên năm 2018 Công ty đã xuất khẩu nhiều đơn hàng vào thị trường Ucraina và đã đàm phán thành công với khách hàng Nga, đã xuất khẩu đơn hàng đầu tiên vào thị trường Nga trong quý 1/2019. Nhiều sản phẩm của công ty đã được thị

trường xuất khẩu ưa chuộng như: Impression, Collection, Long pie, Sozoll, jelly trái cây...

2. Tình hình tài chính

a. Tình hình tài sản:

STT	Diễn giải	Đvt	Năm 2017	Năm 2018
1	VỀ CƠ CẤU TÀI SẢN, NGUỒN VỐN			
	Tài sản ngắn hạn/Tổng số tài sản	%	45,4	74,6
	Tài sản dài hạn/Tổng số tài sản	%	54,6	25,4
	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	30,98	61,19
	Nguồn vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	69	38,81
2	VỀ TỶ SUẤT LỢI NHUẬN			
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/doanh thu thuần	%	3,93	4,28
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên tổng tài sản	%	6,6	4,16
	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế trên vốn điều lệ	%	20,52	25,62

b. Tình hình nợ phải trả

- Tình hình nợ hiện tại, biến động lớn về các khoản nợ:

Tính đến ngày 31/12/2018, Tài sản tài chính là: 400.008.112.639 đồng, công nợ tài chính là 569.820.889.843 đồng. Công ty trình bày và thuyết minh về công cụ tài chính theo quy định của Thông tư số 210/2009/TT-BTC ngày 06/11/2009 của Bộ Tài chính. Thông tư này hướng dẫn áp dụng chuẩn mực kế toán quốc tế về trình bày báo cáo tài chính và thuyết minh thông tin đối với công tài chính nhưng không đưa ra hướng dẫn cụ thể cho việc đánh giá và ghi nhận công cụ tài chính theo giá trị hợp lý.

- Phân tích nợ phải trả xấu, ảnh hưởng chênh lệch của tỉ lệ giá hối đoái đến kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, ảnh hưởng chênh lệch lãi vay: Công ty không có nợ phải trả xấu.

- Các hoạt động của Công ty phải chịu rủi ro thị trường (bao gồm rủi ro tiền tệ và rủi ro lãi suất), rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản:

Các hoạt động của Công ty phải chịu rủi ro tín dụng và rủi ro thanh khoản. Ban giám đốc chịu trách nhiệm đặt mục tiêu và các nguyên tắc cơ bản về quản lý rủi ro tài chính cho Công ty. Ban giám đốc lập các chính sách chi tiết như nhận diện và đo lường rủi ro, hạn mức rủi ro và các chiến lược phòng ngừa rủi ro. Việc quản lý rủi ro tài chính được nhân sự thuộc bộ phận tài chính thực hiện. Các nhân sự thuộc bộ phận tài chính đo lường mức độ rủi ro thực tế so với hạn mức được đề ra và lập báo cáo thường xuyên để Hội đồng quản trị và Ban Giám đốc xem xét.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Cơ cấu tổ chức: 3 cấp quản lý chính là Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban điều hành (đứng đầu là Tổng giám đốc). Công ty có 05 phòng ban chức năng; 02 chi nhánh tại TP Hồ Chí Minh và Đà Nẵng; 03 chi nhánh và là nhà máy sản xuất tại Việt Trì, Nam Định, Bắc Ninh.

- Các chính sách của Công ty:

+ Chính sách tuyển dụng và đào tạo: Với hệ thống dây chuyền sản xuất được nhập khẩu gần đây có đặc điểm tiên tiến, hiện đại, tự động hóa cao nên Công ty ưu tiên tuyển dụng và bồi dưỡng đội ngũ cán bộ lành nghề đặc biệt là những kỹ sư công nghệ, kỹ sư tự động hóa, công nhân kỹ thuật. Đội ngũ kỹ sư công nghệ của Công ty được đào tạo bài bản từ các trường đại học chuyên ngành trong nước. Ngoài ra, Công ty duy trì thường xuyên các hoạt động đào tạo, bồi dưỡng, đặc biệt là đào tạo nâng cao tay nghề cho CN và trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho khối cán bộ quản lý. Việc đào tạo thường được tiến hành tại Công ty, ngoài ra Công ty cũng cử cán bộ công nhân viên đi học nâng cao tại các trường đại học, các trung tâm hoặc tham gia các khoá đào tạo ngắn hạn để cập nhật kiến thức, thông tin mới.

+ Chính sách lương: đảm bảo thu nhập cho CNVCLĐ với mức bình quân năm 2018 là 10,2 triệu đồng/người/tháng, tăng 12% so với năm 2017. Công ty áp dụng phương án trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động, vị trí công việc nhằm thu hút được nhân lực có trình độ cao.

Xây dựng và ban hành Quy chế trả lương mới căn cứ vào kết quả SXKD chung của đơn vị và mức độ đóng góp của NLĐ theo nguyên tắc làm nhiều hưởng nhiều, hưởng lương theo công việc và chức vụ đảm nhận. Ngoài ra hàng tháng đều đánh giá mức độ đóng góp của từng cá nhân và phân loại hệ số hoàn thành công việc để trả lương cho người LĐ.

+ Chính sách thưởng: Nhằm khuyến khích động viên cán bộ công nhân viên gia tăng hiệu quả đóng góp, Công ty có chính sách thưởng lễ tết, thưởng cuối năm, thưởng đột xuất, thưởng thi đua, sáng kiến cho các cá nhân và tập thể.

4. Kế hoạch phát triển trong tương lai

- **Về định hướng sản phẩm:**

- + **Đối với sản phẩm kẹo:**

- Thiết kế lại nhãn, túi kẹo cho các dòng kẹo cứng nhân
- Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới cho dòng goodmilk, sokiss

- + **Đối với sản phẩm bánh:**

- Thiết kế hộp giấy, hộp thiếc để thay thế 1 số dòng sản phẩm: Amore, Monis, Sunrise, Apella, Romally, Cristina
- Thay đổi toàn bộ mẫu mã hộp bánh trung thu cao cấp
- Nghiên cứu phát triển sản phẩm mới: Bánh kẹp kem đậu phộng, bánh cacao.

- **Về công tác tiêu thụ và thị trường:**

- Tăng cường chính sách khuyến mại, chương trình bán hàng giới thiệu các nhãn hàng mới như: bánh rắc táo Kami, bánh qui sữa Buran, bánh nhân mút Daka, bánh mềm nhân trứng Mercury .
 - Tiếp tục đầu tư vào các dòng sản phẩm mang tính thời vụ nhưng có hiệu quả cao trong các dịp lễ tết như trung thu, bánh kẹo hộp.
 - Hệ thống cửa hàng Haihabakery: Mở rộng hệ thống theo chương trình liên kết bán hàng nhằm tăng hiệu quả và thương hiệu của công ty.
 - Tiếp tục hỗ trợ mạnh công tác tiêu thụ sản phẩm tại những thị trường mà sản phẩm của công ty tiêu thụ còn yếu đặc biệt là các tỉnh phía Nam.
 - Tiếp tục đầu tư cho công tác quảng cáo tiếp thị nhằm nâng cao thương hiệu HAIHACO trên thị trường.
 - Củng cố nhân lực cho bộ phận bán hàng nhằm từng bước chuyên nghiệp hóa và nâng cao hiệu quả của bộ phận bán hàng. Mở rộng và phát triển hệ thống kênh phân phối sản phẩm nhằm nâng cao khả năng cạnh tranh của công ty trên thị trường.
 - Thị trường xuất khẩu hàng hóa: Mở rộng thêm nhiều thị trường mới nhằm bù đắp những mùa thấp điểm tại thị trường nội địa
- **Về công tác đầu tư:** Đầu tư bổ sung thêm dây chuyền, máy móc, thiết bị, phương tiện vận tải ...
 - **Về tổ chức và chính sách đối với người lao động:**
 - Tiếp tục áp dụng phương án trả lương theo thực tế công việc được giao, đảm bảo nguyên tắc phân phối theo lao động, vị trí công việc, giảm bớt hiện tượng chảy máu chất xám và thu hút được nhân lực có trình độ cao.
 - Thực hiện chế độ phụ cấp kỹ thuật cho một số công nhân kỹ thuật lành nghề tại các đơn vị nhằm khuyến khích lao động kỹ thuật có tay nghề cao gắn bó làm việc lâu dài tại Công ty, hợp lý hoá khâu sử dụng lao động, bố trí kế hoạch sản xuất dự trữ hợp lý nhằm hạn chế phải tuyển lao động thời vụ dịp cuối năm.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Hoạt động sản xuất kinh doanh:

- Tổng doanh thu đạt 1000,8 tỷ đồng đạt 115,4% so với năm 2017.
- Tổng lợi nhuận trước thuế 53,21 tỷ đồng đạt 125,9% so với năm 2017.
- Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế trên vốn điều lệ là 32,4%.
- Tỷ lệ lợi nhuận trước thuế trên doanh thu 5,3% .
- Các khoản trích nộp ngân sách 44 tỷ đồng.
- Thu nhập bình quân của CBCNV: 10,2 triệu đồng/người/tháng so với cùng kỳ đạt 112%.

Hoạt động đầu tư:

- Đầu tư thiết bị để tăng công suất cho dây chuyền kẹo (dự kiến lắp đặt và đưa vào sản xuất từ tháng 05/2019).

- Đầu tư bổ sung các thiết bị lẻ, máy đóng túi và phương tiện phục vụ sản xuất.

Về lao động và tiền lương:

- Đảm bảo thu nhập cho cán bộ công nhân viên với mức bình quân năm 2018 là 10,2 triệu đồng/người/tháng, tăng 12% so với năm 2017, góp phần nâng cao được thu nhập cho người lao động.
- Công ty tiếp tục thực hiện qui chế trả lương theo sản phẩm và vị trí công việc.
- Quan tâm đến đội ngũ trí thức, đội ngũ công nhân kỹ thuật lành nghề, đảm bảo chính sách, chế độ và thù lao hợp lý theo cơ chế thị trường.

Về hoạt động của các tổ chức: Đảng, Công đoàn, Đoàn Thanh niên

Năm 2018 Công ty tiếp tục duy trì và tạo mọi điều kiện thuận lợi cho các tổ chức Đảng, Công đoàn, Đoàn TN hoạt động tốt. Đảng bộ Công ty được công nhận là một tổ chức Đảng cơ sở vững mạnh, không có đảng viên nào vi phạm kỷ luật. Tổ chức Công đoàn được tặng cờ thi đua xuất sắc của Công đoàn Công thương Việt Nam. Các phong trào thi đua và hoạt động của các tổ chức mang lại hiệu quả giúp tăng năng suất lao động cũng như làm cho người lao động gắn bó thêm với công ty.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban giám đốc Công ty

Hoạt động của HHC năm qua gặp nhiều khó khăn: tình hình bão lụt tại Miền Trung và một số tỉnh thành Tây Bắc đã ảnh hưởng lớn đến đời sống nhân dân nói chung và nhu cầu tiêu dùng bánh kẹo nói riêng, sức mua của người tiêu dùng giảm sút mạnh, một số dây chuyền thiết bị của Công ty quá cũ, đã hết công suất và thường xuyên hỏng hóc. Tuy nhiên Công ty vẫn duy trì hoạt động tốt và có sự tăng trưởng mạnh, vốn đầu tư của cổ đông được bảo toàn và phát triển. Hội đồng quản trị Công ty đánh giá cao cố gắng của Ban điều hành cùng tập thể CBCNV trong Công ty và cũng khẳng định Ban Giám đốc đã tổ chức triển khai thực hiện tốt những nội dung của Nghị quyết, Quyết định của HĐQT Công ty.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị

1. Chỉ đạo HHC hoàn thành tốt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019
HĐQT HHC sẽ chủ động bám sát tình hình kinh doanh, đồng hành cùng với Ban Điều hành đưa ra các quyết sách hợp lý và kịp thời để HHC hoàn thành kế hoạch kinh doanh năm 2019 với các chỉ tiêu tài chính cơ bản như sau:

- Tổng doanh thu: 1.080 tỷ đồng;
- Lợi nhuận trước thuế: 57 tỷ đồng;
- Mức cổ tức mục tiêu: 20%;

2. Chỉ đạo và giám sát việc thực hiện các quy định về công tác quản trị tại Nghị định 71/2017/NĐ-CP về quản trị công ty đại chúng và Điều lệ, Quy chế nội bộ về quản trị Công ty trong các hoạt động của HHC.

3. Hoàn thành xây dựng và triển khai hệ thống Hoạch định tài nguyên doanh nghiệp trong năm 2019.
4. Hoàn thành việc thuê tư vấn về mô hình quản trị và chiến lược dài hạn của Công ty, tái cấu trúc cơ cấu quản lý, điều hành doanh nghiệp theo thông lệ quốc tế.
5. Đánh giá thị trường trong nước và xuất khẩu, rút gọn rở sản phẩm, tập trung vào sản xuất và tiêu thụ những sản phẩm mũi nhọn chính.
6. Đầu tư thay thế máy móc thiết bị cơ bản, tiến tới hiện đại hóa và tự động hóa.
7. Định mức lại vật tư nguyên liệu, định mức lao động trong sản xuất, định mức chi phí và tối đa hóa tính hiệu quả của hệ thống logistics.
8. Đầu tư đồng bộ nhận diện thương hiệu, tập trung hoạt động marketing vào một số sản phẩm có khả năng cạnh tranh cao của Công ty.
9. Đầu tư vào công tác đào tạo cho người lao động tại Công ty.
10. Nghiên cứu khả năng hợp tác chiến lược với đối tác nước ngoài trong ngành để nâng cao năng lực sản xuất và xuất khẩu trong dài hạn.

V- Quản trị Công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Ngày 13/02/2018, Đại hội đồng cổ đông bất thường của Công ty đã bầu Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2018-2022 gồm 7 thành viên có tên sau:

1. Ông Lê Mạnh Linh – Chủ tịch HĐQT

- Là thành viên không điều hành
- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT Công ty cổ phần Amber Capital
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Chủ tịch HĐQT
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Sở hữu cá nhân: 816.900 CP, chiếm 4,97% vốn điều lệ

Những người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2. Bà Bùi Thị Thanh Hương – Thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc: Kê khai trong phần Ban điều hành

3. Bà Vũ Thị Thúy – Thành viên HĐQT:

- Là thành viên độc lập không điều hành
- Chức vụ hiện tại: Thành viên BKS Công ty CP xây dựng và chế biến lương thực Vĩnh Hà;
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Thành viên HĐQT

- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: 0 CP, chiếm 0% vốn điều lệ
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

4. Bà Lưu Thị Tuyết Mai – Thành viên HĐQT:

- Là thành viên không điều hành
- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT Công ty CP Thanh Mỹ Lợi
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Thành viên HĐQT
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: không
Những người có liên quan: Em trai Lưu Văn Vũ, sở hữu 3.942.000CP, chiếm 24% vốn điều lệ
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

5. Ông Nguyễn Mạnh Tuấn – Thành viên HĐQT:

Kê khai trong phần Ban điều hành

6. Bà Nguyễn Thị Lan – Thành viên HĐQT:

- Là thành viên độc lập không điều hành
- Chức vụ hiện tại: Kế toán trưởng Công ty TNHH Amino Finance Group
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Thành viên HĐQT
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: 100 CP, chiếm 0,06% vốn điều lệ
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

7. Ông Trần Anh Thắng – Thành viên HĐQT:

- Là thành viên độc lập không điều hành
- Chức vụ hiện tại: Chủ tịch HĐQT Công ty Quản lý quỹ Hữu Nghị, Chủ tịch HĐQT Công ty CP chứng khoán Nhật Việt
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Thành viên HĐQT
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:

Đại diện Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt sở hữu: 159.100CP, chiếm 0,97% vốn điều lệ

Sở hữu cá nhân: 0

Những người có liên quan: Không

- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Công ty không thành lập các tiểu ban. Hội đồng quản trị phân công và cử người phụ trách riêng về từng vấn đề như Kiểm toán nội bộ; Lương thưởng, nhân sự.

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Hoạt động theo Điều lệ Công ty, quy chế làm việc của HĐQT và Luật doanh nghiệp. HĐQT đã ban hành và giám sát việc thực hiện Quy chế quản trị nội bộ, quy chế quản lý tài chính Công ty.

Các thành viên HĐQT được phân công cụ thể theo từng lĩnh vực để tham vấn cho HĐQT trước khi đưa ra các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT. Các thành viên HĐQT đã tích cực hoạt động theo chức năng nhiệm vụ đã được phân công, tham gia đầy đủ và có ý kiến biểu quyết đối với các vấn đề thuộc thẩm quyền của HĐQT.

Từng thành viên HĐQT đã chủ động lên kế hoạch làm việc và định kỳ giám sát, đôn đốc việc triển khai thực hiện các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT theo lĩnh vực được phân công. Ngoài ra, các thành viên HĐQT luôn chủ động trao đổi, thảo luận để có ý kiến thống nhất và kịp thời đưa ra các quyết sách phù hợp với hoạt động sản xuất kinh doanh của HHC. Các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đều dựa trên sự nhất trí và đồng thuận cao của các thành viên, trên cơ sở lợi ích của cổ đông và sự phát triển bền vững của HHC.

HĐQT đã tổ chức thành công buổi họp ĐHĐCĐ bất thường năm 2018 (vào ngày 13/2/2018) để Bầu HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2018-2022 và ĐHĐCĐ thường niên năm 2018 (vào ngày 24/04/2018) theo đúng quy định. Trong năm 2018, HĐQT đã tiến hành 12 phiên họp định kỳ và bất thường, ban hành 16 Nghị quyết/Quyết định HĐQT để thực hiện vai trò định hướng, chỉ đạo các hoạt động của công ty.

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập không điều hành: Thực hiện theo đúng Điều lệ và Quy chế quản trị Công ty.

e) Hoạt động của các tiểu ban trong Hội đồng quản trị: HĐQT không thành lập các tiểu ban.

f) Danh sách các thành viên hội đồng quản trị có chứng chỉ đào tạo về quản trị Công ty:

- Ông Lê Mạnh Linh

- Ông Trần Anh Thắng

- Bà Bùi Thị Thanh Hương
- Bà Vũ Thị Thúy
- Bà Lưu Thị Tuyết Mai
- Bà Nguyễn Thị Lan
- Ông Nguyễn Mạnh Tuấn

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban Kiểm soát:

Ngày 13/02/2018, Đại hội đồng cổ đông bất thường Công ty đã bầu Ban Kiểm soát mới (nhiệm kỳ 2018-2022) gồm 4 thành viên có tên sau:

1. Bà Doãn Hồ Lan – Trưởng Ban Kiểm soát

- Chức vụ hiện tại: Tổng giám đốc Công ty CP thâm định giá Fargo
- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Trưởng Ban kiểm soát
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: 100 CP
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

2. Bà Đoàn Thùy Dương – Kiểm soát viên

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Kiểm soát viên
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: 0 CP
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

3. Ông Nghiêm Khắc Đạt – Kiểm soát viên

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Kiểm soát viên
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Không
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
Sở hữu cá nhân: Không
Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

4. Ông Hoàng Hùng – Kiểm soát viên

- Chức vụ đang nắm giữ tại Công ty CP bánh kẹo Hải Hà: Kiểm soát viên
- Chức vụ đang nắm giữ ở các tổ chức khác: Chuyên viên đầu tư tài chính Công ty CP Địa ốc A.C.B
- Tỷ lệ sở hữu chứng khoán của bản thân và những người liên quan:
 - Sở hữu cá nhân: Không
 - Những người có liên quan: Không
- Các khoản nợ đối với Công ty: Không

b) Hoạt động của Ban Kiểm soát

- Trong năm 2018, Ban Kiểm soát đã tiến hành các hoạt động kiểm tra, giám sát việc tuân thủ các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật chứng khoán, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty trong việc quản lý và điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty, bao gồm:
 - + Tham dự các cuộc họp của Hội đồng quản trị (HĐQT). Thực hiện giám sát, kiểm tra công tác triển khai và thực thi của HĐQT, Ban điều hành (BDH) theo các Nghị Quyết của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) năm 2018, Quy chế quản trị Công ty, Điều lệ Công ty.
 - + Rà soát Điều lệ, Quy chế Quản trị nội bộ, hệ thống văn bản quy định của Công ty trên cơ sở đó đưa ra kiến nghị sửa đổi cho phù hợp các quy định pháp luật của Nhà nước hiện hành và nâng cao hiệu quả Công ty.
 - + Tham gia ý kiến trong lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính hàng năm theo quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty;
 - + Giám sát, kiểm tra quá trình triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, lợi nhuận của HĐQT, Ban điều hành trong năm 2018 của Công ty theo Nghị quyết của ĐHĐCĐ năm 2018;
 - + Kiểm tra tính trung thực, hợp lý và mức độ thận trọng trong công tác kế toán, lập Báo cáo tài chính của Công ty năm 2018 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
 - + Kiểm tra việc tuân thủ các quy định hiện hành của Nhà nước và quy định nội bộ Công ty trong công tác sản xuất, bán hàng, kế toán, kiểm kê tài sản, định mức chi phí tại Công ty và các Chi nhánh.
 - + Trong năm 2018, Ban kiểm soát đã lập kế hoạch kiểm tra kiểm soát định kỳ và bất thường, phân công nhiệm vụ cho từng thành viên, nghiên cứu các tài liệu, quy trình hoạt động của công ty và đánh giá sự phù hợp của các quy trình, quy định với thực tế hoạt động sản xuất kinh doanh, đưa ra các kiến nghị điều chỉnh phù hợp với Ban Điều hành công ty.
- Cụ thể, Ban kiểm soát đã phối hợp cùng các phòng ban trong Công ty thực hiện kiểm kê tại Nhà máy VSIP, Hải Hà 1-Việt Trì, Hải Hà 2-Nam Định, Chi nhánh Hồ Chí Minh và Chi nhánh Đà Nẵng về tiền, nguyên vật

liệu, công cụ dụng cụ và thành phẩm; thực hiện kiểm tra chuyên đề liên quan đến định mức tiêu hao nguyên vật liệu và công tác quản lý sản xuất tại Nhà máy Hải Hà 1 – Việt Trì, kiểm tra tài chính tại 02 Chi nhánh Đà Nẵng và TP Hồ Chí Minh. Kết quả kiểm tra đã được gửi đến HĐQT và Ban điều hành.

- Xem xét việc tuân thủ, chấp hành các quy định về đảm bảo vệ sinh, an toàn thực phẩm, an toàn lao động cho người lao động trong sản xuất, các rủi ro tiềm ẩn trong môi trường sản xuất kinh doanh.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc và Ban Kiểm soát:

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

- Thù lao cho Hội đồng quản trị:

Các thành viên HĐQT: 10 triệu đồng/người/tháng;

Các chi phí hoạt động, giao dịch,... của HĐQT trong năm qua được thực hiện đúng theo quy chế, quy định của HHC.

- Thù lao cho Ban Kiểm soát:

+ Trưởng Ban Kiểm soát: 8 triệu đồng/tháng;

+ Thành viên BKS: 4 triệu đồng/người/tháng.

- Tiền Lương, thưởng của Ban giám đốc: Được hưởng đầy đủ các khoản tiền lương, thưởng, tiền ăn giữa ca theo chế độ của Công ty, ngoài ra không có khoản thu nhập nào khác.

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ: (có danh sách kèm theo)

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ:

- Giao dịch giữa Công ty với công ty mà thành viên HĐQT HHC đang là thành viên HĐQT:

- Công ty ký Hợp đồng Dịch vụ chứng khoán với Công ty cổ phần Chứng khoán Nhất Việt: Hợp đồng số 01/2018/HHC-VFS ngày 23/04/2018

- Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT HHC là Giám đốc (TGD) điều hành:

- Công ty ký Hợp đồng thuê nhà ngày 27/04/2018 với nội dung Công ty cho Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại Mesa thuê mặt bằng, cửa hàng.

- Công ty ký Hợp đồng mua bán hàng hóa số 04/2018/HĐMB/MS ngày 10/03/2018 và Hợp đồng mua bán hàng hóa nguyên tắc số 01.0904/HĐKT-MS-HH ngày 06/04/2018 với nội dung mua các nguyên vật liệu sản phẩm bánh kẹo từ Công ty TNHH Dịch vụ và Thương mại MESA .

- Công ty ký Hợp đồng số 64/HĐHTĐT/MESA-HHC ngày 01/04/2018 và Hợp đồng số 02052018/HĐHTĐT/MESA-HHC ngày 01/05/2018 với nội dung hợp tác đầu tư kinh doanh trong lĩnh vực phân phối hàng tiêu dùng

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị Công ty: Hoạt động của Công ty đều tuân thủ các quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty; Công bố thông tin đầy đủ, chính xác và kịp thời thông tin định kỳ và bất thường về tình

hình hoạt động SXKD, tài chính và tình hình quản trị Công ty cho cổ đông và công chúng. Tuy nhiên do Công ty hoạt động SXKD là chủ yếu, các thành viên HĐQT đều mới (được bầu trong năm 2018) nên không tránh khỏi thiếu sót: Trong năm 2018, Công ty đã không công bố kịp thời Quyết định của HĐQT về việc thông qua giao dịch với Công ty CP Chứng khoán Nhất Việt - là người có liên quan của thành viên HĐQT (căn cứ kết quả thanh tra của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước). Ngay khi có ý kiến của Đoàn Thanh tra, Công ty đã có văn bản giải trình và khắc phục (công bố ngày 25/01/2019).

VI- Báo cáo Tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH kiểm toán An Việt
- Ý kiến kiểm toán

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của đơn vị. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

Theo ý kiến của chúng tôi, Báo cáo tài chính kèm theo đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty tại ngày 31 tháng 12 năm 2018 cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán doanh nghiệp và các quy định pháp lý có liên quan tới việc lập và trình bày Báo cáo tài chính.

- Vấn đề cần nhấn mạnh: Khoản hợp tác đầu tư với Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt đã được Công ty Cổ phần Chứng khoán Nhất Việt chuyển sang Công ty cổ phần Đầu tư tài chính Alpha theo Biên bản thỏa thuận ba bên số 01/2018/HHC-ALPHA giữa VFS - ALPHA và Công ty. Tại ngày 31/12/2018, Công ty Alpha đã xác nhận có nghĩa vụ phải trả khoản nợ gốc và lãi cho Công ty Cổ phần bánh kẹo Hải Hà theo đúng các hợp đồng và thỏa thuận đã ký. Ý kiến kiểm toán không liên quan đến vấn đề nhấn mạnh nêu trên.

2. Báo cáo Tài chính được kiểm toán: Công ty đã công bố trên hệ thống công bố thông tin của Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước và website Công ty (www.haihaco.com.vn)

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Lê Mạnh Linh